

Hà Nội, ngày 06 tháng 12 năm 2025

THÔNG BÁO

Về việc lấy ý kiến góp ý cho Dự thảo Mục tiêu và Chuẩn đầu ra của Chương trình đào tạo trình độ Đại học ngành Kinh doanh quốc tế - mã ngành 7340120

Căn cứ Quyết định số 1982/QĐ-TTg ngày 18 tháng 10 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Khung trình độ quốc gia Việt Nam;

Căn cứ Thông tư 17/2021/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 6 năm 2021 của Bộ GD&ĐT quy định về chuẩn chương trình đào tạo; xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 975/QĐ-ĐHĐL ngày 04 tháng 7 năm 2022 của trường Đại học Điện lực về việc ban hành Quy định xây dựng, rà soát và điều chỉnh chuẩn đầu ra chương trình đào tạo trình độ đại học;

Căn cứ Quyết định số 2899/QĐ-ĐHĐL ngày 17/11/2025 của trường Đại học Điện lực về việc xây dựng “Đề án mở ngành đào tạo trình độ đại học ngành Kinh doanh quốc tế - mã ngành 7340120”;

Căn cứ Quyết định số 2939/QĐ-ĐHĐL ngày 19 tháng 11 năm 2025 của trường Đại học Điện lực v/v thành lập tổ công tác xây dựng đề án mở ngành đào tạo trình độ đại học và trình độ tiến sĩ;

Căn cứ Quyết định số 2942/QĐ-ĐHĐL ngày 20 tháng 11 năm 2025 của trường Đại học Điện lực v/v thành lập Hội đồng xây dựng CTĐT trình độ đại học và trình độ tiến sĩ.

Hội đồng xây dựng chương trình đào tạo hoàn thiện Dự thảo Mục tiêu và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Kinh doanh quốc tế, mã ngành 7340120 (có phụ lục đính kèm).

Trường Đại học Điện lực rất mong nhận được ý kiến góp ý của các cán bộ quản lý, các nhà khoa học, giảng viên, sinh viên, các nhà sử dụng lao động, cựu sinh viên và các bên liên quan về Dự thảo.

Các ý kiến đóng góp vui lòng gửi về Trường Đại học Điện lực (qua email của Thư ký Hội đồng xây dựng CTĐT ngành Kinh doanh quốc tế: TS. Phan Duy Hùng: hungpd@epu.edu.vn) trước 09h00 ngày 11 tháng 12 năm 2025/.

Nơi nhận:

- Các bên liên quan;
- Đăng website;
- Lưu: VT, Khoa QTKD&DL, Hungdv289.

HIỆU TRƯỞNG

Đinh Văn Châu

CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC

Ngành: Kinh doanh quốc tế

Mã ngành: 7340120

(Ban hành kèm theo Quyết định số 3333/QĐ-ĐHDL ngày 06 tháng 12 năm 2025
của Trường Đại học Điện lực)

DỰ THẢO

1. Thông tin về chương trình đào tạo

Chương trình đào tạo:

Tên tiếng Việt: Kinh doanh quốc tế

Tên tiếng Anh: International Business

Mã ngành đào tạo: 7340120

Trình độ đào tạo: Đại học

Thời gian đào tạo: 4 năm

Tên văn bằng sau tốt nghiệp: Cử nhân

Tên đơn vị cấp bằng: Trường Đại học Điện lực

Thời điểm xây dựng chương trình đào tạo: Tháng 12/2025.

2. Mục tiêu chương trình đào tạo

2.1 Mục tiêu chung

Đào tạo cử nhân Kinh doanh quốc tế có năng lực phân tích và tổ chức hoạt động kinh doanh xuyên biên giới (bao gồm xuất nhập khẩu, logistics và chuỗi cung ứng, marketing quốc tế, thanh toán và tài trợ thương mại, thương mại điện tử); ứng dụng công nghệ số và dữ liệu trong ra quyết định; giao tiếp và đàm phán bằng tiếng Anh trong môi trường đa văn hóa; làm việc tự chủ, tuân thủ pháp luật và đạo đức nghề nghiệp định hướng phát triển bền vững trong hoạt động kinh doanh.

2.2 Mục tiêu cụ thể

PEO1: Áp dụng kiến thức ngành và chuyên ngành để phân tích bối cảnh, môi trường kinh doanh và pháp lý liên quan đến kinh doanh quốc tế; tham gia xây dựng và triển khai kế hoạch/chiến lược kinh doanh quốc tế phù hợp bối cảnh hội nhập và chuyển đổi số.

PEO2: Thực hiện phối hợp thực hiện nghiệp vụ trong các lĩnh vực thương mại quốc tế, logistics và chuỗi cung ứng, marketing quốc tế, thanh toán – tài trợ thương mại; làm việc nhóm; giao tiếp, đàm phán bằng tiếng Anh; đề xuất giải pháp và mô hình kinh doanh quốc tế phù hợp với thực tiễn doanh nghiệp.

PEO3: Làm việc tự chủ, chịu trách nhiệm; tuân thủ đạo đức nghề nghiệp và pháp luật trong nước – quốc tế; thực hiện trách nhiệm xã hội, định hướng phát triển bền vững và học tập suốt đời trong lĩnh vực kinh doanh quốc tế.

3. Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo

3.1 Chuẩn đầu ra

| PLOs | Nội dung chuẩn đầu ra |
|---------------------------------------|---|
| Kiến thức | |
| PLO1 | Phân tích bối cảnh kinh tế – chính trị – pháp lý quốc tế và vận dụng công cụ định lượng, công nghệ thông tin để phân tích và giải quyết vấn đề trong kinh doanh quốc tế. |
| PLO2 | Áp dụng kiến thức ngành và chuyên ngành Kinh doanh quốc tế để xây dựng, triển khai và đánh giá kế hoạch, chiến lược kinh doanh trên thị trường quốc tế. |
| Kỹ năng | |
| PLO3 | Phân tích, đánh giá và đề xuất giải pháp kinh doanh quốc tế dựa trên tư duy hệ thống, tư duy phản biện, định hướng đổi mới phù hợp với bối cảnh doanh nghiệp. |
| PLO4 | Thực hiện làm việc nhóm, giao tiếp, đàm phán và thuyết trình hiệu quả trong môi trường đa văn hóa; ứng dụng công nghệ số và thương mại điện tử xuyên biên giới và sử dụng ngoại ngữ phù hợp trong hoạt động kinh doanh quốc tế. |
| Năng lực tự chủ và trách nhiệm | |
| PLO5 | Tổ chức và thực hiện công việc tự chủ, chịu trách nhiệm; đánh giá và tuân thủ đạo đức nghề nghiệp, pháp luật trong nước và quốc tế; định hướng phát triển bền vững. |

3.2 Chỉ báo cho chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo

| PLOs | PIs | Nội dung chỉ báo | Trọng số |
|------|-------|--|----------|
| PLO1 | PI1.1 | Áp dụng phương pháp toán – thống kê và công nghệ thông tin để phân tích dữ liệu, lập luận và hỗ trợ ra quyết định trong kinh doanh quốc tế. | 40% |
| | PI1.2 | Phân tích bối cảnh kinh tế – chính trị – pháp lý quốc tế (luật thương mại quốc tế, luật hải quan, Incoterms, điều ước quốc tế...) để lập luận và đề xuất hướng xử lý phù hợp cho tình huống kinh doanh quốc tế. | 60% |
| PLO2 | PI2.1 | Phân tích và vận dụng các chức năng quản trị để xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch/chiến lược kinh doanh quốc tế. | 50% |
| | PI2.2 | Đánh giá hoạt động xuất nhập khẩu, logistics và chuỗi cung ứng, Marketing quốc tế, thanh toán và tài trợ thương mại để đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả kinh doanh quốc tế của doanh nghiệp. | 50% |
| PLO3 | PI3.1 | Phân tích và đánh giá vấn đề trong kinh doanh quốc tế bằng tư duy hệ thống và phản biện; xác định nguyên nhân, hệ quả và phương án xử lý tình huống (lựa chọn thị trường, phương thức xâm nhập, tranh chấp, sự cố logistics...). | 60% |
| | PI3.2 | Thiết kế và trình bày giải pháp hoặc mô hình kinh doanh quốc tế sáng tạo, thể hiện tinh thần khởi nghiệp; xây dựng ý tưởng | 40% |

| PLOs | PIs | Nội dung chỉ báo | Trọng số |
|------|-------|--|----------|
| | | dự án và kế hoạch triển khai phù hợp bối cảnh doanh nghiệp và chuyển đổi số. | |
| PLO4 | PI4.1 | Làm việc nhóm hiệu quả; giao tiếp, đàm phán và thuyết trình rõ ràng trong môi trường đa văn hóa, sử dụng tiếng Anh tối thiểu bậc 3/6 (hoặc tương đương) trong bối cảnh nghề nghiệp | 50% |
| | PI4.2 | Ứng dụng công nghệ số, thương mại điện tử xuyên biên giới và phân tích dữ liệu để nghiên cứu thị trường, hỗ trợ triển khai Marketing, Logistics và phương thức thanh toán trong kinh doanh quốc tế. | 50% |
| PLO5 | PI5.1 | Tổ chức công việc tự chủ, có trách nhiệm; tuân thủ đạo đức nghề nghiệp và pháp luật trong nước – quốc tế; thể hiện định hướng phát triển bền vững và học tập suốt đời trong lĩnh vực kinh doanh quốc tế. | 100% |

4. Vị trí làm việc sau tốt nghiệp

Chương trình đào tạo cử nhân Kinh doanh quốc tế trang bị cho sinh viên khả năng đảm nhiệm nhiều vị trí công việc gắn với hoạt động kinh doanh xuyên biên giới: xuất nhập khẩu, logistics và chuỗi cung ứng, marketing quốc tế, thanh toán và tài trợ thương mại, thương mại điện tử xuyên biên giới và phân tích dữ liệu. Các nhóm vị trí tiêu biểu:

Nhóm 1 – Khởi nghiệp và tự kinh doanh

Sáng lập, đồng sáng lập doanh nghiệp xuất nhập khẩu, doanh nghiệp logistics, doanh nghiệp thương mại điện tử xuyên biên giới, công ty tư vấn – đại lý dịch vụ thương mại quốc tế.

Nhóm 2 – Chuyên viên nghiệp vụ tại doanh nghiệp trong và ngoài nước

Chuyên viên xuất nhập khẩu, hợp đồng ngoại thương, giao nhận – vận tải quốc tế, bảo hiểm hàng hóa, thanh toán quốc tế.

Chuyên viên kinh doanh quốc tế, marketing quốc tế, phát triển thị trường, chăm sóc khách hàng quốc tế tại các tập đoàn đa quốc gia, doanh nghiệp FDI, doanh nghiệp xuất nhập khẩu, công ty logistics, hãng tàu, hãng hàng không, công ty thương mại điện tử, ngân hàng.

Nhóm 3 – Chuyên viên tại cơ quan nhà nước và tổ chức hỗ trợ thương mại

Chuyên viên trong các cơ quan quản lý nhà nước về thương mại, đầu tư, hải quan, quản lý logistics, các trung tâm xúc tiến thương mại, hiệp hội ngành hàng, tổ chức quốc tế và phi chính phủ có liên quan đến kinh doanh quốc tế.

Nhóm 4 – Cán bộ quản lý cấp cơ sở và trung gian (khi có kinh nghiệm)

Trưởng/Phó bộ phận, trưởng nhóm kinh doanh quốc tế, trưởng phòng xuất nhập khẩu, trưởng phòng marketing quốc tế, trưởng phòng logistics, quản lý chi nhánh, văn phòng đại diện trong và ngoài nước.

Nhóm 5 – Nghiên cứu và giảng dạy

Nghiên cứu viên trong lĩnh vực Kinh doanh quốc tế, thương mại quốc tế, logistics, marketing quốc tế tại các viện nghiên cứu, trung tâm nghiên cứu, cơ quan của bộ/ngành.

Giảng viên giảng dạy các học phần liên quan đến Kinh doanh quốc tế tại các trường đại học, cao đẳng, cơ sở giáo dục nghề nghiệp (khi đáp ứng các điều kiện theo quy định).

5. Khả năng phát triển và nâng cao trình độ

Người học sau khi tốt nghiệp trình độ đại học ngành Kinh doanh quốc tế (KDQT) có khả năng tiếp tục học tập và nghiên cứu khoa học ở bậc sau đại học (thạc sĩ, tiến sĩ) của các ngành, lĩnh vực theo quy định hiện hành tại các cơ sở đào tạo trong nước và quốc tế. Tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng và chứng chỉ nghề nghiệp trong lĩnh vực kinh doanh quốc tế và logistics.

6. Các chương trình đào tạo, tài liệu, chuẩn đầu ra trong nước và quốc tế đã tham khảo

6.1 Trong nước

- Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh
- Đại học Thương mại
- Đại học Ngoại thương
- Đại học Kinh tế quốc dân

6.2 Ngoài nước

- Trường Đại học Adelaide, Úc
- Trường Đại học Quốc gia, Đài Loan
- Trường Đại học Hàng Châu, Trung Quốc
- Trường Đại học Nam Carolina, Hoa Kỳ

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

THƯ KÝ HỘI ĐỒNG



TS. Dương Văn Hùng



TS. Phan Duy Hùng

THƯƠNG